TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2025/QĐST-DS	*N, ngày 13 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 351/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 05/5/2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:***

- *Nguyên đơn*: **Ông Nguyễn Thanh H** sinh năm: 1982

Địa chỉ: Số B T, P. C, Q. N, TP ..

- *Bị đơn:* **Ông Lê Văn N** sinh năm: 1977

ĐKTT: Ấp H, xã H, H. C, T. Đ.

Chổ ở hiện nay: 383/6, đường N, P. A, Q. N, TP ..

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất thỏa thuận như sau:

- *Về nợ:* Bị đơn ông Lê Văn N có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Thanh H tổng số tiền gốc và lãi là: 4.713.800.000 đồng *(Bốn tỷ, bảy trăm mười ba triệu, tám trăm nghìn đồng)* [Trong đó: nợ gốc: 3.700.000.000 đồng *(Ba tỷ, bảy trăm triệu đồng)*, nợ lãi tạm tính đến ngày 05/5/2025 là: 1.013.800.000 đồng (*Một tỷ, không trăm mười ba triệu, tám trăm nghìn đồng*)] và lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc tính từ ngày 06/5/2025 cho đến khi bị đơn ông Lê Văn N trả hết nợ cho nguyên đơn ông Nguyễn Thanh H với mức lãi suất thoả thuận theo quy định pháp luật.

- *Về thời gian và phương thức thanh toán:* Bị đơn ông Lê Văn N có trách nhiệm trả số tiền nợ nêu trên cho nguyên đơn ông Nguyễn Thanh H trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày 05/5/2025, chia làm 04 lần, cụ thể như sau:

+ *Lần 1*: Ngày 05/6/2025, ông Lê Văn N có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thanh H tổng số tiền: 1.178.450.000 đồng *(Một tỷ, một trăm bảy mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng)* [Trong đó: nợ gốc: 925.000.000 đồng *(Chín trăm hai mươi lăm triệu đồng)*, nợ lãi: 253.450.000 đồng *(Hai trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng)*].

+ *Lần 2:* Ngày 05/7/2025, ông Lê Văn N có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thanh H tổng số tiền: 1.178.450.000 đồng *(Một tỷ, một trăm bảy mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng)* [Trong đó: nợ gốc: 925.000.000 đồng *(Chín trăm hai mươi lăm triệu đồng)*, nợ lãi: 253.450.000 đồng *(Hai trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng)*].

+ *Lần 3:* Ngày 05/8/2025, ông Lê Văn N có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thanh H tổng số tiền: 1.178.450.000 đồng *(Một tỷ, một trăm bảy mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng)* [Trong đó: nợ gốc: 925.000.000 đồng *(Chín trăm hai mươi lăm triệu đồng)*, nợ lãi: 253.450.000 đồng *(Hai trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng)*].

+ *Lần 4:* Ngày 05/9/2025, ông Lê Văn N có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thanh H tổng số tiền: 1.178.450.000 đồng *(Một tỷ, một trăm bảy mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng)* [Trong đó: nợ gốc: 925.000.000 đồng *(Chín trăm hai mươi lăm triệu đồng)*, nợ lãi: 253.450.000 đồng *(Hai trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng)*] và lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc từ ngày 06/5/2025 cho đến khi bị đơn trả xong nợ cho nguyên đơn, mức lãi suất thoả thuận theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp đến thời hạn trả nợ theo thoả thuận nêu trên mà bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền thi hành án theo quy định.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn ông Lê Văn N phải chịu 56.356.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Nguyên đơn ông Nguyễn Thanh H được nhận lại 56.015.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0005695 ngày 18/02/2025 tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TANDTP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi Cục THADSQ. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi